TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2023/HS-ST

Ngày 29/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chấn – Giáo viên nghỉ hưu;

2. Bà Đào Thị Minh – Giáo viên dạy môn GDCD - trường THPT Cao Bá Quát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền – Thư ký TAND huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn D**, (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 14 tháng 3 năm 2008; (Tính tuổi tròn đến ngày phạm tội, D được 15 tuổi, 01 tháng, 20 ngày); Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn HL, xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Anh T, sinh năm 1978 và bà Trần Thị P, sinh năm 1982; gia đình bị cáo có 02 anh em bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; danh chỉ bản số 0333, lập ngày 26/6/2023 tại Công an huyện G, thành phố Hà Nội; nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào. Hiện bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hồ Thúy Sen, sinh năm 1972 – Là trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh 4 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà

Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1978 và bà Trần Thị P, sinh năm 1982; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn HL, xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội. (Ông T, bà P có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:* Anh Võ Hoàng L, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2008; Trú tại: Thôn HL, xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội (Đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Võ Văn H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn HL, xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội. (Ông H, bà N có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

Đại diện chính quyền địa phương nơi bị cáo Nguyễn Tuấn D cư trú: Bà Phùng Thị Quế A - Chức vụ: Cán bộ Tư pháp - UBND xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội; (Có mặt tại phiên tòa)

Đại diện Trường THCS PT nơi bị cáo Nguyễn Tuấn D là học sinh: Bà Tạ Thúy H – Chức vụ: Phó hiệu trưởng – Trường THCS PT, xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trường THCS PT, xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Lan A – Chức vụ: Hiệu trưởng. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 ngày 04/5/2023, Công an xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của anh Võ Hoàng S, sinh năm 2002 ở thôn HL, xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội trình báo về việc: Buổi trưa ngày 04/5/2023 em ruột của anh S là anh Võ Hoàng L, sinh năm 2008 – Là học sinh lớp 9 trường THCS PT, sau khi tan học bị bạn cùng trường là Nguyễn Tuấn D dùng gạch ném bị thương.

Khoảng 11 giờ ngày 04/5/2023, sau khi tan học, D đang đi bộ ở sân trường cùng bạn chờ lấy xe đi về nhà thì Võ Hoàng L đi từ phía sau dùng tay vỗ vào đầu D trêu đùa rồi bỏ chạy. Do bị đau nên D chạy đuổi theo L ra ngoài cổng trường. Quá trình đuổi nhau, D và L đuổi nhau trên vỉa hè ngoài cổng trường rồi L chạy vào lối mở tường rào của trường, chạy vào phía sân trường. Lúc này, D thấy tại bồn cây trên vỉa hè khu vực ngoài cổng trường có 01 viên gạch xi măng có kích thước (10x9,5x6,5) cm, D cầm viên gạch này lên rồi ném bằng tay phải về phía L (Ở khoảng cách 13,9m) trúng vào thái dương bên phải của L làm L ngã ra đất. Thấy L bị ngã, loạng choạng đứng dậy thì D đến đỡ L hỏi L có bị làm sao không, L lắc đầu trả lời không sao. D dìu L vào ghế đá sân trường ngồi, phủi quần áo cho L rồi D cùng bạn đưa L về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, ông Võ Văn H là bố của cháu L về nhà thấy L có nằm dưới đất, bất tỉnh, tím tái, khó thở nên đã đưa đi cấp

cứu tại Bệnh viện đa khoa G. Sau khi được sơ cứu, cháu L được chuyển đến bệnh viện BM điều trị đến khoảng 03 giờ ngày 06/5/2023 thì cháu L tử vong.

Ngày 06/5/2023, Cơ quan điều tra – Công an huyện G đã ra quyết định trưng cầu giám định xác định thương tích, cơ chế hình thành dấu vết thương tích và nguyên nhân chết của cháu Võ Hoàng L tuy nhiên gia đình cháu L kiên quyết từ chối pháp y tử thi.

Tại hồ sơ bệnh án Bệnh viện BM thể hiện: Cháu L nhập viện Bệnh viện đa khoa G lúc 19 giờ ngày 04/5/2023 trong tình trạng hôn mê, tím tái, ngừng thở, mạch bẹn không bắt được, được cấp cứu ngừng tuần hoàn 10 phút có mạch trở lại. Chuyển TTCC A9 trong tình trạng hôn mê sâu GCS 3 điểm, đồng tử 2 bên 5mm PXAS (-). Thở qua bóp bóng NKQ, Sp02: 97% , phổi thông khí đều TS 110; HA: 140/80 (Adrenalin), bầm tím vùng sau đầu phải, CLVT HA: tụ máu ngoài màng cứng – phù não lan tỏa hai bên, điều trị Manitol, thở máy, hội chẩn chuyên khoa PTTK không có CĐ can thiệp → CC3 trong tình trạng: Hôn mê CGS: 3 điểm, đồng tử hai bên 6mm PXAS (-), tim đều, HA: 100/60 (Adrenalin 0,6), phổi thông khí đều Sp02: 99%, bầm tím vùng sau đầu phải. Chẩn đoán lâm sàng: hôn mê sau NTH ngoại viện – tụ máu ngoài màng cứng trán – thái dương phải – phù não lan tỏa.

Kết luận thăm khám CT Scanner: Hình ảnh tụ máu ngoài màng cứng thái dương trán và thái dương đỉnh phải. Phù nào lan tỏa nhu mô não. Hệ thống động mạch não ngấm thuốc chậm, hiện hình kém trên phim. Đụng dập tụ máu dưới da đầu vùng thái dương phải. Hồi 01 giờ 38’42 ngày 06/5/2023, chẩn đoán ngưng tim, tiến trình làm thủ thuật ép tim, hỗ trợ bóp bóng oxy. Tiên lượng rất xấu, gia đình xin cho bệnh nhân xuất viện, đến khoảng 03 giờ cùng ngày, cháu L tử vong tại gia đình.

Vật chứng Cơ quan điều tra, Công an huyện G thu giữ: - 01 viên gạch có kích thước (10x9,5x6,5) cm đã được niêm phong theo quy định; - 01 đĩa DVD bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Tuấn D cầm gạch ném anh Võ Hoàng L vào ngày 04/5/2023.

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G, Nguyễn Tuấn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 148/CT-VKSGL ngày 09/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn D ra trước Tòa về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tuấn D đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận khoảng 11h ngày 04/5/2023 tại sân trường THCS PT, bị cáo đã có hành vi dùng tay phải ném viên gạch xi măng có kích thước (10x9,5x6,5) cm về phía Võ Hoàng L trúng

vào thái dương bên phải của L làm L ngã xuống đất. Đến 06/5/2023 thì L tử vong. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 148/CT-VKSGL ngày 09/8/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn D phạm tội "Cố ý gây thương tích"; Đề nghị áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D mức án phạt tù từ 26 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 52 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn D cho UBND xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D đã tác động đến gia đình để hỗ trợ chi phí cấp cứu, điều trị, mai táng, … cho gia đình cháu L số tiền là 260.000.000 đồng. Gia đình cháu L có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Tuấn D và không yêu cầu, đề nghị về trách nhiệm dân sự.

Vật xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106 của BLTTHS, đề nghị tịch thu và tiêu hủy: - 01 viên gạch xi măng có kích thước (10x9,5x6,5) cm; - Tịch thu, lưu tại hồ sơ: - 01 đĩa DVD, do ông Nguyễn Bá T – Hiệu Trưởng Trường THCS PT giao nộp bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh cháu Nguyễn Tuấn D cầm gạch ném cháu Võ Hoàng L vào ngày 04/5/2023.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn D trình bày: Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét bị cáo D phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên khả năng nhận thức về hành vi phạm tội còn chưa được đầy đủ, bị cáo cần được sự khoan hồng của pháp luật để có cơ hội tiếp tục học tập, sửa chữa sai lầm, bị cáo có nhân thân tốt. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét thấu đáo cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tuấn D trình bày: Thống nhất với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo D và có ý kiến bổ sung như sau: Giữa cháu D và cháu L và giữa 2 bên gia đình của 2 cháu đều sống cùng Thôn và luôn sống hòa thuận, từ trước đến nay không hề có bất cứ mâu thuẫn gì. Việc cháu D gây thương tích dẫn đến việc cháu L tử vong là ngoài mong muốn của cháu và gia đình tôi. Đến nay, gia đình 2 bên vẫn đi lại với nhau, bố, mẹ cháu L coi cháu D như con trong nhà. Tại phiên tòa hôm nay chúng tôi đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết cho cháu

D được hưởng mức án thấp nhất để cháu có điều kiện, cơ hội sửa chữa lỗi lầm cũng như để cháu có điều kiện học tập để trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Về trách nhiệm dân sự: Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền 260.000.000 đồng do gia đình bị cáo D bồi thường. Đến nay, không có yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự; Về hình phạt: Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Tòa án nhân dân huyện G xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo D.

Đại diện chính quyền địa phương nơi bị cáo Nguyễn Tuấn D cư trú trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D vì bị cáo phạm tội trong độ tuổi chưa thành niên, giữa 2 gia đình đã hòa giải được với nhau. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Trường THCS PT nơi bị cáo Nguyễn Tuấn D là học sinh trình bày: Bị cáo D phạm tội trong độ tuổi chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tâm sinh lý, trình độ nhận thức và kinh nghiệm sống còn hạn chế, tính tự chủ bản thân còn thấp. Do đó, đại diện nhà trường đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết để bị cáo D được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo D sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi dùng tay phải ném viên gạch xi măng về phía Võ Hoàng L trúng vào thái dương phải của L khiến L tử vong là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến bào chữa, tranh luận bổ sung gì thêm. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và có điều kiện học tập để trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, ý kiến của người bào chữa, ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị cáo và ý kiến của đại diện nhà trường, đại diện UBND xã PT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị

hại, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, bản Kết luận thăm khám CT Scanner ngày 06/5/2023 của Bệnh viện BM, lời khai của những người tham gia tố tụng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 04/5/2023 tại Trường THCS PT, xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội do trêu đùa nhau, bị cáo D đã dùng tay phải ném viên gạch xi măng về phía anh L, trúng vào thái dương phải của L, làm L ngã xuống đất, đến ngày 06/5/2023 thì L tử vong. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến thân thể, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác và hậu quả làm anh L tử vong là ngoài ý muốn của bị cáo. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, là người dưới 16 tuổi. Vì vậy, cần phải giáo dục cho bị cáo, xử phạt bị cáo với mức án phù hợp để cho bị cáo có cơ hội học tập, sửa chữa lỗi lầm, trở thành một công dân tốt.

[4]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhận thấy phần lỗi của mình đã gây đau thương, mất mát cho gia đình người bị hại nên bị cáo và gia đình đã chủ động đến chia buồn cũng như thực hiện bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra truy tố, xét xử, quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo D tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội

chưa đủ 16 tuổi nên bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Nhà nước theo các quy định tại Chương XII của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tuấn D: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo D có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật. Ngoài ra, bị cáo là người chưa thành niên nên chưa phát triển đầy đủ về thể chất, tâm sinh lý. Nhận thức còn non nớt, thiếu chín chắn, chưa thể nhận thức đầy đủ tích chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo thực hiện. Do đó, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, cho bị cáo được hưởng án treo vẫn có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiển sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng số 148/CT-VKSGL ngày 09/08/2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn D ra trước tòa án về tội "Cố ý gây thương tích'' theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn D như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để các bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập, sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7]. Đánh giá ý kiến, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo D: Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét bị cáo D phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên khả năng nhận thức về hành vi phạm tội còn chưa được đầy đủ, bị cáo cần được sự khoan hồng của pháp luật để có cơ hội tiếp tục học tập, sửa chữa sai lầm, bị cáo có nhân thân tốt nên đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. HĐXX thấy rằng những vấn đề mà người bào chữa trình bày là hợp lý và có căn cứ theo quy

định của pháp luật, đo đó được chấp nhận để xem xét khi HĐXX nghị án quyết định mức hình phạt đối với bị cáo D.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Tuấn D đã thăm hỏi, bồi thường tiền tổn thất tinh thần, vật chất cho gia đình nạn nhân Võ Hoàng L với số tiền 260.000.000 đồng (Hai trăm, sáu mươi triệu đồng). Đại diện gia đình nạn nhân Võ Hoàng L đã nhận được đủ số tiền và không có ý kiến hay yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[9]. Vật xử lý chứng:

- Đối với 01 viên gạch xi măng có kích thước (10x9,5x6,5) cm. Xét thấy đây là vật chứng liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 01 đĩa DVD, do ông Nguyễn Bá Thắng – Hiệu Trưởng Trường THCS PT giao nộp bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Tuấn D cầm gạch ném anh Võ Hoàng L vào ngày 04/5/2023. Xét đây là vật chứng làm căn cứ chứng minh hành vi phạm tội nên cần thiết tịch thu và lưu tại hồ sơ.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; Đại diện hợp pháp cho bị cáo; Đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tuấn D** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Tuấn D **27 (Hai mươi bảy)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **54 (Năm mươi tư)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn D cho UBND xã PT, huyện G, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, lưu tại hồ sơ: - 01 đĩa DVD, do ông Nguyễn Bá Thắng – Hiệu Trưởng Trường THCS PT giao nộp bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Tuấn D cầm gạch ném anh Võ Hoàng L vào ngày 04/5/2023;

- Tịch thu và tiêu hủy: - 01 viên gạch có kích thước (10x9,5x6,5) cm. (*Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội).*

5. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Tuấn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo; vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết đinh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng;

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;

- UBND xã PT, G, Hà Nội;

(Thay cho thông báo kết quả xét xử)

- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;

- Công an, VKSND huyện G;

- THADS huyện G;

- Lưu: Vp; Hồ sơ.

Đoàn Thành Nam